

M C, ngày 08 tháng 7 năm 2024

Số: 04/2024/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ S vụ án dân sự thụ L số: 07/2024/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 01 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Sinh A L; Sinh năm: 1977;
- Bị đơn: L Thị D; Sinh năm: 1979;

Cùng địa chỉ: Bản H L, xã N S, huyện M C, tỉnh Điện Biên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, khoản 3 Điều 70, Điều 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14, Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản L và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Sinh A L và bà L Thị D.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - 2.1. Về hôn nhân: Ông Sinh A L và bà L Thị D cùng thuận tình ly hôn.
 - 2.2. Về phần con chung: Ông Sinh A L và bà L Thị D thống nhất giao cho bố là Sinh A L được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục cháu Sinh A P, sinh ngày 23/3/2008; Sinh A S, sinh ngày 03/11/2010, Sinh Thị S, sinh ngày 08/5/2017 cho đến khi các cháu đủ tuổi thành niên (18 tuổi) và có khả năng lao động. Giao cháu Sinh A T, sinh ngày 06/8/2013; Sinh Thị D, sinh ngày

20/5/2016 cho mẹ các cháu là L Thị D trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục các cháu cho đến khi các cháu đủ tuổi thành niên (18 tuổi) và có khả năng lao động. Ông L và bà D không có yêu cầu về cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông Sinh A L và bà L Thị D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con có thể thay đổi, Tòa án sẽ xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật khi có đơn yêu cầu.

2.3. Về tài sản (Chung, riêng): Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về nợ (Chung, riêng): Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí: Ông Sinh A L và bà L Thị D là người dân tộc thiểu số cư trú tại thôn, xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, ông L và bà D đã có đơn xin miễn án phí, nên ông Sinh A L và bà L Thị D được miễn toàn bộ án phí theo quy định pháp luật.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Phòng KTNV–THA-TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện M C;
- Chi cục THADS huyện M C;
- UBND xã N S;
- Lưu hồ S vụ án.

THẨM PHÁN

Lò Văn Dinh